ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TAM HỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1045/QĐ-UBND	*Tam Hồng, ngày 23 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Cải tạo, sửa chữa điểm trạm y tế Yên Phương, điểm trạm y tế Yên Đồng xã Tam Hồng

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ TAM HỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của luật xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư 37/2026/TT-BXD ngày 26/06/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng về việc Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 02/7/2026 của UBND xã Tam Hồng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Cải tạo, sửa chữa điểm trạm y tế Yên Phương, điểm trạm y tế Yên Đồng xã Tam Hồng;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban QLDA xã tại Văn bản số 06/CVTĐ-BQLDA ngày 17/7/2026 và Tờ trình số 326/TTr-KT ngày 23/7/2026 của Trưởng Phòng Kinh tế xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Cải tạo, sửa chữa điểm trạm y tế Yên Phương, điểm trạm y tế Yên Đồng xã Tam Hồng với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa điểm trạm y tế Yên Phương, điểm trạm y tế Yên Đồng xã Tam Hồng.

2. Loại, nhóm dự án, cấp, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình

chính thuộc dự án: Dự án nhóm C, Công trình dân dụng, cấp III.

3. Mã định danh (nếu có): Không.

4. Địa điểm xây dựng: Xã Tam Hồng, tỉnh Phú Thọ.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Tam Hồng.

6. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án xã Tam Hồng.

7. Tổ chức tư vấn:

- Tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại Cát Lợi.

- Tư vấn thẩm tra thiết kế - dự toán: Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Tâm Tín.

8. Mục tiêu dự án:

Hoàn thiện cơ sở hạ tầng và các trang thiết bị của trạm y tế xã, đáp ứng nhu cầu thăm khám và điều trị bệnh của nhân dân. Từ đó nâng cao chất lượng y tế của địa phương, đảm bảo việc chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân được thuận tiện khu vực xã Yên Đồng xã Yên Phương cũ, đáp ứng yêu cầu và nguyện vọng của điểm trạm y tế Yên Phương và điểm trạm y tế Yên Đồng và nhân dân địa phương. Đồng thời góp phần hoàn thiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 theo quy định của Bộ y tế.

9. Quy mô và giải pháp thiết kế:

a. Quy mô đầu tư chính:

- Điểm trạm y tế Yên Đồng: Cải tạo, sửa chữa nhà khám chữa bệnh 2 tầng; Xây mới hệ thống rãnh thoát nước; Tôn nền vườn thuốc nam; Xây mới 01 hố rác; Lợp lại mái tôn mới cho lán để xe; Phá dỡ nhà vệ sinh cũ không còn sử dụng; Cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh đang sử dụng. Xây mới bể phốt;

- Điểm trạm y tế Yên Phương: Xây mới cổng, biển tên trạm; Xây mới hàng rào.

b. Giải pháp kỹ thuật:

a. Điểm trạm y tế Yên Đồng :

- Cải tạo nhà khám chữa bệnh 2 tầng:

+ Cạo bỏ 30% lớp trát tường tầng 2; Cạo bỏ 50% lớp trát trần, dầm tầng 2. Trát lại bằng vữa xi măng M75#, dày 1,5 cm

+ Cạo bỏ toàn bộ lớp sơn tường, trần, dầm trong và ngoài nhà rồi sơn lại trực tiếp bằng sơn 1 lớp lót, 2 lớp phủ.

+ Tháo dỡ mái tôn cũ và thay mới mái tôn sóng dày 0,42mm (lợp trùm ra sê nô), đánh gỉ, cạo bỏ lớp sơn cũ xà gồ mái và sơn lại bằng sơn chống gỉ.

+ Tháo dỡ, thay mới hệ thống chống sét mái.

+ Tháo dỡ thiết bị điện: Thay mới quạt trần, đèn chiếu sáng cho toàn nhà.

+ Tháo dỡ, thay mới chậu rửa Lavabo cho các phòng khám, phòng điều dưỡng.

+ Cải tạo 01 phòng lưu bệnh nhân tầng 1 thành phòng ăn.

+ Cải tạo 01 phòng kho tầng 2 thành khu vệ sinh chung.

+ Thay mới thiết bị vệ sinh khu vệ sinh gầm cầu thang tầng 1.

+ Lắp mới trần thạch cao phòng đẻ tầng 1.

+ Lát lại một số vị trí nền lát gạch nhà khám chữa bệnh bị bong, ộp, vỡ, kích thước gạch đồng bộ với nền hiện có.

- Cải tạo sân vườn, khuôn viên:

+ Sân vườn: Một số vị trí sân được tôn nền bằng cát đen, sau đó đổ bê tông xi măng M150# và lát bằng gạch terrazzo kích thước 400x400x30mm, màu sắc đồng bộ với sân gạch hiện có.

+ Rãnh thoát nước: Cải tạo một số vị trí rãnh hiện trạng (nạo vét lòng rãnh, láng vữa tạo độ dốc thoát nước). Xây mới một số vị trí rãnh thoát nước với kết cấu: Bê tông đáy rãnh M150#, đá 2x4 dày 15cm; Thành rãnh xây gạch đặc bê tông không nung bằng vữa xi măng M75#, trát hoàn thiện mặt trong lòng rãnh; Tấm đan bê tông cốt thép M250# dày 10cm và tấm đan chịu lực dày 15cm.

+ Tôn nền vườn thuốc nam: Tôn nền vườn thuốc nam bằng đất hữu cơ, chiều dày trung bình 25cm; Lối đi nội bộ được bố trí theo lối đi hiện trạng, tôn lên bằng bê tông xi măng M250# dày trung bình 22cm.

- Xây mới 1 hố rác: Móng, tường hố rác được xây bằng gạch bê tông không nung, vữa xi măng M75#, sau đó trát phủ kín bằng vữa xi măng M75#. Mái che của hố rác lợp tôn sóng dày 0,42mm; vì kèo, xà gồ thép dùng thép hộp mạ kẽm.

- Cải tạo lán để xe:

+ Đánh gỉ cột, vì kèo hiện trạng được tận dụng, sơn lại bằng sơn chống gỉ.

+ Thay mới xà gồ mái băng thép hộp mạ kẽm.

+ Thay mới mái tôn bằng tôn sóng mạ màu, tôn dày 0,42mm.

- Cải tạo 1 nhà vệ sinh và phá dỡ 1 nhà vệ sinh:

+ Nhà vệ sinh cải tạo : Xây lại tường sê nô bị vỡ bằng gạch bê tông không nung, vữa xi măng M75#; Chống thấm toàn bộ sàn mái và lát gạch đất nung kích thước 400x400mm chống thấm trên mái; Thay mới 02 xí bệt và 02 chậu rửa; Thông tắc đường thoát cũ của nhà vệ sinh và đấu nối đường thoát từ bể ra rãnh; Hút bể tự hoại của nhà vệ sinh.

+ Nhà vệ sinh phá dỡ: Phá bỏ nhà vệ sinh không sử dụng bằng máy kết hợp với thủ công, vật liệu phá dỡ được vận chuyển đổ bỏ đúng nơi quy định.

- Xây mới 1 bể tự hoại ngoài nhà:

+ Đáy bể đổ bê tông cốt thép M200# trên lớp bê tông lót M100#.

+ Thành bể xây gạch đặc bê tông không nung, vữa xi măng M75#, mặt trong xây ngăn thành 3 ngăn đồng bộ, thành bể mặt trát phủ bằng vữa xi măng M75#, mặt trong đánh bóng chống thấm bằng xi măng tinh.

+ Tấm đan đạy bể bằng bê tông cốt thép M250# dày 10cm.

- Thay mới biển tên trạm y tế: Điểm trạm y tế Yên Đồng với kết cấu (Khung xương biển dùng thép hộp mạ kẽm; Tấm nền biển ốp bằng tấm aluminum; Chữ trên biển cắt bằng mica chiều cao chữ phù hợp với tổng thể của biển tên).

b. Điểm trạm y tế Yên Phương:

- Xây mới cổng:

+ Đài móng, cột bê tông cốt thép M250#, cốt thép theo thiết kế, xây bao bằng gạch bê tông không nung cho trụ cổng theo thiết kế.

+ Thi công lắp đặt cổng inox sơn tĩnh điện.

- Xây mới hàng rào:

+ Tháo dỡ hệ thống hàng rào tạm quây tôn.

+ Xây móng, tường hàng rào bằng gạch bê tông không nung, vữa xi măng M75#, trát hoàn thiện bằng vữa xi măng dày 1,5cm M75#.

- Sơn hoàn thiện cổng, hàng rào bằng sơn tường không bả loại 1 lớp lót, 2 lớp phủ.

- San gạt, dọn dẹp lại mặt bằng nền sân bị hư hỏng, lát lại bằng gạch terazzo kích thước 40x40x3cm.

- Thay mới biển tên trạm y tế: Điểm trạm y tế Yên Phương với kết cấu (Khung xương biển dùng thép hộp mạ kẽm; Tấm nền biển ốp bằng tấm aluminum; Chữ trên biển cắt bằng mica chiều cao chữ phù hợp với tổng thể của biển tên).

(Chi tiết xem thuyết minh BCKTKT gửi kèm)

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- TCVN 5574:2018 Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;

- TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động;

- TCVN 13983:2024 Chiếu sáng tự nhiên trong nhà ở và công trình công cộng – Yêu cầu thiết kế;

- TCVN 9206:2012 Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9207:2012 Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng;

- TCVN 4513:1988 Cấp nước bên trong – Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 4474:1987 Thoát nước bên trong – Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 7957:2023 Thoát nước – Mạng lưới và công trình bên ngoài – Yêu cầu thiết kế;

- TCVN 7022:2002 Trạm y tế cơ sở - Yêu cầu thiết kế;

- Và các quy trình, quy phạm hiện hành liên quan.

11. Tổng mức đầu tư: 2.412.866.000 đồng *(Bằng chữ: Hai tỷ, bốn trăm mười hai triệu, tám trăm sáu mươi sáu nghìn đồng chẵn)*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	1.921.943.000đ
- Chi phí QLDA	65.510.000đ
- Chi phí TVĐTXD	197.212.000đ
- Chi phí khác	35.616.000đ
- Dự phòng	192.585.000đ

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026-2028.

13. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn đầu tư công cấp xã trong giai đoạn trung hạn 2026-2030.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

15. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Dự án không phải bồi thường GPMB, không phải tái định cư.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

Chủ đầu tư và các đơn vị tư vấn hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND xã Tam Hồng, phòng Kinh tế về toàn bộ hồ sơ dự án, sản phẩm thiết kế, thẩm tra, thẩm định giá chấp thuận nghiệm thu đưa vào nội dung trình thẩm định, phê duyệt; căn cứ nguồn vốn được phân bổ, Chủ đầu tư lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho phù hợp và trình thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định để triển khai thực hiện, phát huy hiệu quả nguồn vốn. Trong quá trình xác định giá các gói thầu để lựa chọn nhà thầu đề nghị Chủ đầu tư thực hiện đúng pháp luật về đấu đầu, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 03/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường hiệu lực, hiệu quả và trách nhiệm trong công tác đấu thầu. Trong quá trình tổ chức thực hiện xây dựng công trình không được để phát sinh nợ xây dựng cơ bản.

Đơn vị tư vấn thiết kế, Đơn vị thẩm tra dự toán – thiết kế công trình chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của liệu khảo sát, thiết kế, kết quả báo cáo thẩm tra, thẩm định do mình thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế; Giám đốc Ban quản lý dự án xã; Trưởng Phòng Giao dịch số 10 - KBNN Khu vực VIII tỉnh Phú Thọ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- TTĐU, TTHĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- CPVP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Phương Linh